

Hướng dẫn soạn Tiếng Anh 8 Unit 10 Communicaton, hướng dẫn dịch và [giải bài tập SGK Tiếng Anh lớp 8](#) - Unit 10: Communication.

Giải bài tập Tiếng Anh 8 Unit 10 Communicaton

Dưới đây là hướng dẫn chi tiết trả lời câu hỏi 1-4 SGK.

1. Match the following possible reasons for communication breakdown with the examples. Can you add in some more reasons and examples?

Dịch

Nói những lí do có thể làm gián đoạn giao tiếp với các ví dụ. Bạn có thể bổ sung thêm nhiều lí do và ví dụ không?

A. rào cản ngôn ngữ

B. sự khác biệt văn hóa

C. thiếu các kênh giao tiếp

1. Người phụ nữ: Nếu bạn đi xuống hành lang, bạn sẽ thấy tấm biển ghi Entrée...

Người đàn ông: Entrée có nghĩa là gì? Tôi e là tôi không hiểu.

2. Ở Thụy Điển người ta gọi nhau bằng tên và điều này không có nghĩa là thiếu tôn trọng.

3. Tôi không thể liên lạc với anh ấy qua điện thoại - tín hiệu mạng ở đây quá yếu.

4. Chúng ta không nghe gì từ anh ấy. Mất vài tuần thư mới đến được khu vực đó.

5. Anh ấy ghi gì ở đây vậy? Tôi không hiểu kiểu chữ viết nhanh này.

6. Trong một vài quốc gia, hoa hồng vàng có nghĩa là hạnh phúc và tình bạn, nhưng ở Nga, nếu bạn gửi ai đó hoa hồng vàng, thì điều đó có nghĩa là sự chia li.

Answer

1	2	3	4	5	6
A	B	C	C	A	B

2. If you don't understand body language, communication breakdown may happen. Match the body language with the meaning. Add more examples if you can.

Dịch

Tiếng Anh 8 Unit 10 Communicaton

Nếu bạn không hiểu ngôn ngữ cơ thể, sự gián đoạn giao tiếp có thể xảy ra. Nói ngôn ngữ cơ thể với ý nghĩa của chúng. Nếu có thể hãy bổ sung thêm ví dụ.

1. Bạn nhún vai.	a. Tôi giận.
2. Tay bạn đặt trên hông.	b. Tôi hạnh phúc.
3. Bạn liếc vào đồng hồ.	c. Tôi không biết.
4. Bạn cười lớn.	d. Thật tuyệt! Mình rất hào hứng
5. Bạn đưa cổ tay lên.	e. Xin lỗi, tôi cần đi bây giờ.

Answer

1 - c

2 - a

3 - e

4 - b

5 - d

3. Using abbreviations for online chatting and texting is not always easy to understand. Can you decode the following sentences written in texting/chatting style without looking at the cues?

Dịch

Sử dụng từ viết tắt trong trò chuyện trực tuyến và nhắn tin không phải lúc nào cũng dễ hiểu. Bạn có thể giải mã những câu sau đây được viết theo phong cách nhắn tin/trò chuyện mà không nhìn vào gợi ý không?

Answer

1. → Where are you? We are at Lotte on the second floor.

2. → I'll be 5 minutes late. See you soon.

3. → Do you want to see a movie this weekend?

4. → Please call me right back. Thanks.

5. → Hi! What are you doing tonight?

6. → Did you see it? Laugh out loud! (mắc cười quá)

4. Ideas Bank. Work in groups. For each communication breakdown mentioned in 1, think of a future technology idea that will help avoid it. Share your ideas with the class.

Dịch

Ngân hàng ý tưởng. Thực hành theo nhóm. Đối với mỗi sự gián đoạn giao tiếp được nhắc đến ở phần 1, hãy nghĩ về một ý tưởng công nghệ tương lai mà sẽ giúp tránh được nó. Chia sẻ ý tưởng của bạn với cả lớp.

Answer

A lack of communication channels: We will develop a smartphone app that can contact with a number of people whether there is internet connection or not.

-/-

Giải bài tập Tiếng Anh 8 mới Unit 10: Communication - Communicaton do Đọc tài liệu tổng hợp. Hi vọng sẽ giúp việc học Anh 8 của các em sẽ thú vị và dễ dàng hơn.

- Trọn bộ [Tiếng anh 8](#) -